

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
QUẬN HAI BÀ TRUNG
THÀNH PHỐ HÀ NỘI**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 136/2020/HS-ST

Ngày 29-05-2020

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN HAI BÀ TRUNG THÀNH PHỐ HÀ NỘI

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Phạm Văn Tiên.

Các Hội thẩm nhân dân: Bà Nguyễn Thị Cúc

Bà Nguyễn Thị Tuyết Trang

- Thư ký phiên tòa: Bà Đinh Thị Thủy, Thư ký Tòa án nhân dân quận Hai Bà Trưng, Thành phố Hà Nội.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân quận Hai Bà Trưng thành phố Hà Nội tham gia phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Nga - Kiểm sát viên.

Ngày 29 tháng 5 năm 2020, tại Trụ sở Tòa án nhân dân quận Hai Bà Trưng, Thành phố Hà Nội xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 145/2020/HSST ngày 05 tháng 5 năm 2020 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 160/2020/QĐXXST-HS ngày 15 tháng 5 năm 2020 đối với bị cáo:

- Họ và tên: **Lưu Văn H**, sinh ngày 20 tháng 6 năm 1986 tại tỉnh V; Đăng ký nhân khẩu thường trú: thôn N, xã N, huyện L, tỉnh Vĩnh Phúc; Nơi cư trú hiện nay: Số 75 ngõ 34/232 phố V, phường V, quận H, Thành phố Hà Nội; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ văn hoá: Lớp 6/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Lưu Văn Y và bà Phạm Thị H; vợ Nguyễn Thị H, có 02 con lớn sinh năm 2010 nhỏ sinh năm 2019; tiền án: Không; tiền sự: Không; Danh chỉ bản số: 78 ngày 03/01/2020 của Công an quận Hai Bà Trưng, thành phố Hà Nội; Bị cáo bị bắt tạm giữ từ ngày 02/01/2020 hủy bỏ quyết định tạm giữ ngày 12/01/2020. Hiện bị cáo bị áp dụng biện pháp ngăn chặn Cấm đi khỏi nơi cư trú (Có mặt tại phiên tòa).

NỘI DUNG VỤ ÁN

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào khoảng 20h40' ngày 02/1/2020, tổ công tác Công an phường P, quận H, thành phố Hà Nội phối hợp cùng tổ công tác Y24/141 - Công an Thành phố Hà Nội đang làm nhiệm vụ tuần tra trên địa bàn phường, khi đi đến khu vực trước cửa số nhà 434 T, phường phố H, quận H, Thành phố Hà Nội thì phát hiện Lưu Văn H đang điều khiển xe máy BKS: 29D2 – 390.39 chở Nguyễn Thị T, sinh năm 1981; Trú tại: xã N, huyện T, tỉnh Bắc Giang có biểu hiện nghi vấn nên tổ công tác đã yêu cầu dừng xe để kiểm tra hành chính. Quá trình kiểm tra tổ công tác đã thu giữ tại túi quần phía trước bên phải H đang mặc có 01 túi nylon màu trắng kích thước (1,5x1,5) cm, bên trong có chứa các chất tinh thể màu trắng (H tự khai là ma túy đá) mua về sử dụng cho bản thân. Tổ công tác đã tiến hành thu giữ tang vật và đưa các đối tượng về trụ sở Công an phường Phố H để làm rõ.

Tại cơ quan điều tra, Lưu Văn H khai nhận: Do bản thân có nhu cầu sử dụng ma túy nên khoảng 19h ngày 02/01/2020, H đi bộ từ nhà đến khu vực cây xăng L, phường B, quận H, thành phố Hà Nội mua ma túy về để sử dụng cho bản thân. Tại đây H mua 01 gói ma túy đá của 1 người đàn ông tên Q với giá 200.000đồng. Sau khi mua được ma túy, H cất vào túi quần dài phía trước bên phải đang mặc và đi bộ tìm nơi sử dụng. Khi H đi đến khu vực đầu ngõ 622 M, phường V, quận H, Thành phố Hà Nội thì gặp Nguyễn Thị T. T đã nhờ H chở đến trước số nhà 434 T, phường P, quận H, Thành phố Hà Nội có việc, khi vừa đến nơi thì bị cơ quan công an kiểm tra bắt giữ. Việc H mua và cất giữ ma túy trong người T không biết.

Ngày 02/01/2020, Cơ quan điều tra Công an quận Hai Bà Trưng đã ra Quyết định trưng cầu giám định số ma túy thu giữ của Lưu Văn H. Tại bản kết luận giám định số 273/PC09 ngày 10/01/2020, phòng Kỹ thuật hình sự Công an thành phố Hà Nội kết luận: *Tinh thể màu trắng bên trong 01 túi nylon đều là ma túy, loại Methamphetamine, khối lượng: 0,348 gam.*

Cơ quan điều tra đã tiến hành dẫn giải H đi xác định địa điểm mua ma túy và người đàn ông tên Q bán ma túy cho H. Kết quả: H xác định được nơi mua ma túy tại khu vực cây xăng L, phường B, quận H, Thành phố Hà Nội nhưng không xác định được người đàn ông tên Q đã bán ma túy cho H nên Cơ quan Cảnh sát điều tra - Công an quận Hai Bà Trưng không có căn cứ xác minh, xử lý.

Đối với Nguyễn Thị T không biết việc H mua ma túy và có ma túy trong người nên Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an quận Hai Bà Trưng không đặt vấn đề xử lý.

Đối với chiếc xe máy BKS: 29D2- 390.39 thu giữ của H. Qua xác minh xe có số khung 152302, số máy 5108256 là nguyên thủy. Chủ sở hữu hợp pháp là của

chị Nguyễn Thị T. Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an quận Hai Bà Trưng đã trao trả chiếc xe máy trên cho chị T. Chị T đã nhận lại tài sản và không có yêu cầu gì.

Bản cáo trạng số 132/CT -VKS ngày 23/4/2020, Viện kiểm sát nhân dân quận Hai Bà Trưng, thành phố Hà Nội đã truy tố Lưu Văn H về tội: "Tàng trữ trái phép chất ma túy" theo điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa, bị cáo đã khai nhận hành vi của mình như nội đã nêu trên là đúng. Đại diện Viện kiểm sát nhân dân quận Hai Bà Trưng giữ quyền công tố luận tội và tranh luận vẫn giữ nguyên quan điểm truy tố bị cáo về tội danh, điều luật áp dụng như nội dung bản cáo trạng và đề nghị Hội đồng xét xử: Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật Hình sự; điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự. Đề nghị xử phạt bị cáo từ 18(Mười tám) đến 24(Hai mươi bốn) tháng tù. Về vật chứng: Đề nghị áp dụng Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự. Tịch thu tiêu hủy 0,348gam Methamphetamine.

Bị cáo nói lời sau cùng, nhận thấy hành vi của mình là vi phạm pháp luật mong Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TOÀ ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an quận Hai Bà Trưng, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân quận Hai Bà Trưng, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Tại phiên tòa bị cáo khai nhận phù hợp với các tài liệu, chứng cứ đã được thu thập trong quá trình điều tra vụ án thể hiện như sau. Vào khoảng 20h40' ngày 02/01/2020 tại khu vực trước số nhà 434 phố T, phường P, quận H, Thành phố Hà Nội; Lưu Văn H đã có hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy. Vật chứng thu giữ tại túi quần phía trước bên phải của H đang mặc có 01 túi nylon màu trắng kích thước (1,5x1,5) cm, bên trong có chứa các chất tinh thể màu trắng được Phòng kỹ thuật hình sự Công an thành phố Hà Nội kết luận là ma túy loại Methamphetamine, khối lượng: 0,348 gam. Bị cáo khai nhận mua ma túy về để sử dụng cho bản thân. Do đó đủ cơ sở khẳng định bị cáo Lưu Văn H phạm tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy"

theo điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật Hình sự. Việc truy tố, xét xử bị cáo là có căn cứ và đúng theo quy định của pháp luật.

[3] Hành vi của bị cáo đã thực hiện là nguy hiểm cho xã hội vì chẳng những xâm phạm đến trật tự, an toàn xã hội mà còn là nguyên nhân dẫn đến các loại tội phạm khác ảnh hưởng đến xã hội, là nguyên nhân, điều kiện nảy sinh, phát triển các tệ nạn xã hội; ma túy còn là một tệ nạn xã hội nguy hiểm, vì nó trực tiếp huỷ hoại sức khoẻ làm ảnh hưởng đến nòi giống và là một trong những nguyên nhân cơ bản làm lan truyền lây nhiễm các loại bệnh. Hơn thế nữa ma túy còn làm tan nát hạnh phúc và sự bình yên của nhiều gia đình. Bị cáo nhận thức được hành vi của mình là vi phạm pháp luật. Song do thiếu tu dưỡng và coi thường pháp luật nên bị cáo vẫn cố ý phạm tội. Do đó cần phải xử lý nghiêm minh cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội một thời gian mới có tác dụng giáo dục riêng và phòng ngừa tội phạm chung. Tuy nhiên khi quyết định hình phạt Hội đồng xét xử xem xét tình tiết giảm nhẹ: Bị cáo khai báo thành khẩn và ăn năn hối cải. Đó là tình tiết để giảm nhẹ một phần hình phạt cho bị cáo là phù hợp với pháp luật. Tại phiên toà Kiểm sát viên đề nghị áp dụng mức hình phạt đối với bị cáo là có căn cứ, phù hợp với nhận định của Hội đồng xét xử nên được chấp nhận.

[4] Về hình phạt bổ sung: Bị cáo là đối tượng nghiện ma túy, không có thu nhập ổn định nên không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

[5] Về vật chứng vụ án: Cần tịch thu tiêu hủy 01 phong bì giấy đã niêm phong, bên ngoài có chữ ký của bị cáo và giám định viên, bên trong chứa 0,348gam Methamphetamine.

[6] Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định.

[7] Về quyền kháng cáo: Bị cáo có quyền kháng cáo theo quy định.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Tuyên bố: Bị cáo Lưu Văn H phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”.

Căn cứ vào điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật Hình sự; điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự.

Xử phạt: Bị cáo Lưu Văn H: **18**(Mười tám) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày bắt thi hành án. Được trừ thời gian đã tạm giữ từ ngày 02/01/2020 đến ngày 12/01/2020.

Căn cứ vào Điều 106; Điều 136; Điều 331; Điều 332 và Điều 333 của Bộ luật Tố tụng hình sự; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 quy định về án phí và lệ phí Tòa án của Ủy ban Thường vụ Quốc hội.

Tịch thu tiêu hủy 01 phong bì niêm phong, bên ngoài có chữ ký của bị cáo và giám định viên, bên trong chứa hủy 0,348gam Methamphetamine. (Tình trạng vật chứng theo biên bản giao nhận tang vật, vật chứng giữa Công an quận Hai Bà Trưng với Chi cục Thi hành án dân sự quận Hai Bà Trưng số 213/20 ngày 23/4/2020).

Về án phí: Bị cáo phải chịu 200.000đồng án phí hình sự sơ thẩm.

Về quyền kháng cáo: Án xử công khai, sơ thẩm bị cáo có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án./.

**T/M. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TOẠ PHIÊN TOÀ**

Nơi nhận:

- VKSND Q. Hai Bà Trưng.
- VKS TP. Hà Nội
- Công an Q. Hai Bà Trưng.
- Bị cáo.
- Lưu./.

Phạm Văn Tiến

